**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN TƯ NGHĨA**
**TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05 /2020/HS - ST
Ngày 25-6-2020

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA,TỈNH QUẢNG NGÃI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa*: ông Đỗ Tài Tính.
*Các Hội thẩm nhân dân*:
Bà Lê Thị Ngọc Lâm;
Ông Võ Văn Nhân.

-***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thu Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi .

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hà – Kiểm sát viên.

Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án xét xử số 17/2020/ QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với:

- *Bị cáo*: **NGUYỄN VĂN H** - Sinh ngày 16 tháng 02 năm 1994.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Q.

Nghề nghiệp: Nhân viên thị trường; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Văn H, con bà Võ Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bắt tạm giữ, tạm giam: Ngày 08 tháng 11 năm 2019. Bị cáo đang tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bị hại:*** Chị Nguyễn Thị L – Sinh ngày 09 tháng 9 năm 1999.

Trú tại: thôn X, xã N, huyện T, tỉnh Q. Có mặt tại phiên tòa.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1.Ông Nguyễn Văn H, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1969

Trú tại: thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Q. Có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 16/6/2020.

2.Ông Nguyễn Văn H, sinh ngày 16 tháng 11 năm 1966.

Trú tại: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Q. Có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/11/2019 Nguyễn Văn H điều khiển chiếc xe mô tô Excter, màu bạc đen xanh, BKS 76E1-396.40 đi theo hướng Đông lên hướng Tây về nhà ở xã N, huyện T, tỉnh Q. Khi đi đến đoạn đường Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Kỳ, H nhìn thấy chị Nguyễn Thị L một mình điều khiển xe mô tô Vision màu đen, BKS 76E1- 181.40 rẽ ra hướng về thôn Xuân Phổ Đông, xã Nghĩa Kỳ, H liền nảy sinh ý định cướp tài sản nên điều khiển xe bám theo sau. Khi chị L đi đến đoạn đường vắng thuộc Xóm 3, thôn Xuân Phổ Đông, xã Nghĩa Kỳ, H quan sát xung quanh không có người nên điều khiển xe áp sát bên trái, dùng chân phải đạp mạnh vào phía sau xe mô tô làm chị L và xe ngã xuống đường, H điều khiển xe lên phía trước dựng xe lại và đi ngược lại chỗ chị L. Chị L vùng đứng lên bỏ chạy thì H đuổi theo dùng tay vật chị L ngã xuống đường,chị L kêu cứu thì H dùng tay trái bịt miệng, đồng thời kéo cổ chị L ép sát vào đầu gối chân trái của H. Lúc này chị L vùng vẫy, Nguyễn Văn H dùng sức mạnh ghì chặt chị L và dùng tay phải lục soát hai bên túi áo khoác và hai bên túi quần của chị L để kiếm tài sản nhưng không phát hiện gì. Trong lúc lục soát thì H thấy có ánh đèn xe máy đi tới nên thả chị L ra rồi điều khiển xe Excter bỏ chạy. Trong khi tìm đường chạy trốn thì bị một số người dân bắt giữ giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa xử lý.

Bản Cáo trạng số 146/CT-VKSTN-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, truy tố Nguyễn Văn H về tôi *"Cướp tài sản"* theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, phát biểu phân tích tính chất của vụ án, giữ nguyên Quyết định truy tố. Ở giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năng hối cải; tác động gia đình bồi thường tài sản thất lạc cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Năm 2013, bị cáo được Chính ủy Trung đoàn BBCG 48 tặng danh hiệu "Chiến sĩ tiên tiến". Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s,b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị phạt bị cáo Nguyễn Văn H với mức án 3,5 (ba phẩy năm) năm đến 04 (bốn) năm tù.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, kiểm sát viên đều hợp pháp.

**[2]** Xét hành vi Cướp tài sản của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại và

các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/11/2019 Nguyễn Văn H điều khiển chiếc xe mô tô Excter, màu bạc đen xanh, BKS 76E1-396.40 đi theo hướng Đông lên hướng Tây trên đường tỉnh lộ 623B để về nhà ở xã N, huyện T, tỉnh Q, nhìn thấy chị Nguyễn Thị L một mình điều khiển xe mô tô Vision màu đen, BKS 76E1-181.40, liền nảy sinh ý định cướp tài sản và bám theo sau. Khi đi đến đoạn đường vắng, H điều khiển xe áp sát bên trái và dùng chân phải đạp mạnh vào phía sau bên trái xe mô tô chị L, làm chị L và xe ngã xuống đường, H điều khiển xe lên phía trước dựng xe đi lại chỗ chị L. Chị L đứng lên bỏ chạy, H đuổi theo dùng tay vật chị L ngã xuống đường, chị Nguyễn Thị L kêu cứu thì H dùng tay trái bịt miệng đồng thời kéo cổ chị L ép sát vào đầu gối chân trái, bị cáo H dùng sức mạnh ghì chặt chị L, rồi dùng tay phải lục soát hai bên túi áo khoác và hai bên túi quần của chị L để tìm kiếm tài sản.Trong lúc lục soát tìm kiếm tài sản, H thấy ánh đèn xe máy đi tới nên thả chị L ra rồi điều khiển xe Excter bỏ chạy. Trong khi tìm đường chạy trốn thì bị một số người dân bắt giữ giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa xử lý.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản mà còn gây nguy hiểm đến sức khỏe và tính mạng của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Cướp tài sản"*, được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**[3]** Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

**[4]** Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo Nguyễn Văn H, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; tác động gia đình bồi thường tài sản (sợi dây chuyền vàng tây) bị thất lạc cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bà Ngoại, Dì, Cậu ruột của bị cáo là liệt sĩ; bị cáo có thành tích trong quân đội được Chính ủy Trung đoàn BBCG 48 tặng danh hiệu "Chiến sĩ tiên tiến". Áp dụng điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm hình phạt cho bị cáo.

**[5]** Nhân thân của bị cáo: Bản án phúc thẩm số 60/2015/HSPT ngày 25/3/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*. Bị cáo H chấp hành án phạt tù đến ngày 01/12/2016 được tha tù trước thời hạn và đã được xóa án tích, lẽ ra bị cáo phải rèn luyện, tu dưỡng bản thân để trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, nhưng bị cáo lại phạm tội *"cướp tài sản"*, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, cần phải cách ly bị cáo Nguyễn Văn H ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo và giáo dục bị cáo tiến bộ.

**[6]** Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s,b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên phạt bị cáo H với mức án từ 3,5 (ba phẩy năm) năm đến 04 (bốn) năm tù là nhẹ, chưa phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Trên địa bàn huyện Tư Nghĩa hiện nay tội phạm có dấu hiệu ngày càng tăng, táo bạo, nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục và ren đe kẻ khác.

**[7]** Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô Excter, màu bạc đen xanh, BKS 76E1-396.40 bị cáo Nguyễn Văn H sử dụng vào việc phạm tội. Bị cáo khai bán chiếc xe này cho ông Nguyễn Văn H vào ngày 30/10/2019; ngày 08/11/2019 ông H cho bị cáo H mượn lại xe và Giấy đăng ký xe để bị cáo đi làm, nhưng H sử dụng vào việc phạm tội "Cướp tài sản", ông Nguyễn Văn H không hay biết, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi trả lại xe và Giấy đăng ký xe cho ông Nguyễn Văn H. Phiên tòa ngày 20/5/2020 bị cáo H khai việc bán chiếc xe mô tô Excter, BKS 76E1-396.40 (phương tiện phạm tội) cho ông Nguyễn Văn H có nhiều mâu thuẫn; Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung, làm rõ quyền sở hữu phương tiện phạm tội nêu trên thuộc về ai tại thời điểm bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, ra Quyết định trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa để điều tra bổ sung, nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa không chấp nhận việc trả hồ sơ. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khẳng định đã bán chiếc xe mô tô Excter, BKS 76E1-396.40 cho ông Nguyễn Văn H. Ông Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử công bố lời khai của ông H đã có trong hồ sơ vụ án (BL: 137; 138 ). Xác định Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa trả lại chiếc xe mô tô Excter, màu bạc đen xanh, BKS 76E1-396.40 cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn H là đúng luật định.

**[8]** Đối với ông Nguyễn Văn H, cho Nguyễn Văn H mượn chiếc xe mô tô Excter, BKS 76E1-396.40 để đi làm, nhưng H dùng vào việc phạm tội ông H không hay biết, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa không xử lý về hình sự đối với ông H là có căn cứ.

**[9]** Trách nhiệm dân sự: Trong lúc bị cáo H vật đè, ghì lục soát tìm kiếm tài sản, chị Lvùng vẫy làm rơi sợi dây chuyền vàng tây, Cơ quan cảnh sát điều tra truy tìm nhưng không có kết quả; bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục thiệt hại cho chị L. Tại phiên tòa chị L không yêu cầu, khiếu nại gì khác nên không xét.

**[10]** Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

**[11]** Quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo hạn luật định.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Cướp tài sản"*.

**2.** Về điều luật và hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s,b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 11 năm 2019.

**3.** Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng).

**4** Xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ở giai đoạn điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa đã giải quyết xong.

**5.** Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ lên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì quyền hạn kháng cáo này được tính kể từ ngày nhận hoặc niêm yết Bản án theo quy định của pháp luật ./.

***Nơi nhận***:
- Bị cáo, Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Cơ quan điều tra CA huyện Tư Nghĩa;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Tài Tính**